

Bản án số: 27/2021/HSST

Ngày: 03-02-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Ngọc Mỹ

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông Lê Ngọc Thanh

2/ Bà Phạm Thị Nhung

*Thư ký Tòa phiên tòa:* Bà Nguyễn Kiều Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Lan – Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 190/2020/HSST ngày 17 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 217/2021/QĐXXST-HS ngày 04/01/2021 đối với bị cáo:

**Phạm Đức D**, sinh 05/03/2002; Tại: Thành phố H; thường trú: 336/60/3 NVL, phường 12, quận 6, Thành phố H; Chỗ ở: Không có chỗ ở nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; học vấn: 7/12; con ông: Phạm Đức T, sinh năm: 1982 và bà: Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm: 1982; chưa có vợ con.

Nhân thân bị can:

Từ nhỏ sống với gia đình, học đến lớp 7 thì nghỉ học.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị giam giữ từ ngày 22/9/2020- có mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 06 giờ 00 phút, ngày 22/9/2020, tại trước nhà số 52B LK, phường Phú T, quận T, Công an phường Phú T tiến hành kiểm tra tài xế công nghệ Gojek do Huỳnh Văn K điều khiển chở Phạm Đức D. Qua kiểm tra phát hiện D cất giấu thuốc lắc và ma túy khay trong lưng quần nên tiến hành đưa về Công an phường xử lý.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Phạm Đức D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

D khai: Vào khoảng 03 giờ ngày 22/9/2020, D gặp một người thanh niên tên H (chưa rõ lai lịch) tại một quán nhậu trên đường PVC, quận 6. Tại đây D nhờ H mua dùm 03 viên thuốc lắc và 02 chấm ma túy khay. Khoảng 25 phút sau có một thanh niên đến quán nhậu trực tiếp bán cho D 01 gói nylon đỏ chứa 02 viên thuốc lắc và 01 viên thuốc lắc màu xanh giá 250.000 đồng/01 viên, 01 gói nylon chỉ xanh chứa 02 chấm ma túy khay giá 1.000.000 đồng/ 01 chấm tổng cộng 2.750.000 đồng, xong D đem về nhà bà ngoại ở số 1545/33 đường 3/2, phường 16, quận 11, D bẻ nửa viên thuốc lắc màu cam để sử dụng. Sau đó, D lấy số ma túy còn lại bỏ vào trong lưng quần trước bên phải quần đang mặc và đặt xe công nghệ Gojek đến nhà bạn tên V (không rõ lai lịch) ở quận T thì bị công an phát hiện, thu giữ. Bản thân D nghiện ma túy khoảng 08 tháng nay.

Theo bản kết luận giám định số 1650/KLGD-H ngày 30/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H, xác định:

- Tinh thể không màu ký hiệu mẫu m<sup>1</sup> cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,8177g loại Ketamine.

- 01 viên màu xanh được ký hiệu mẫu m<sup>2</sup> cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,5126g loại MDMA.

- 01 mảnh vụn viên nén màu cam được ký hiệu mẫu m<sup>3</sup> cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,3473g loại MDMA.

- 01 mảnh vụn viên nén màu cam được ký hiệu mẫu m<sup>4</sup> cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,1512g loại MDMA.

\* Vật chứng thu giữ:

- 01 gói niêm phong số 1650 bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Bùi Công D và Điều tra viên Lê Duy H.

- 01 ĐTDĐ hiệu Iphone màu đen; Số imei: 353241100747750; số thuê bao: 0779632148. D khai mượn của dì ruột là Nguyễn Thị Thanh T. Tiến hành làm việc với bà T xác định điện thoại bà T mua ở một cửa hàng trên đường MP, Quận 11 (không rõ địa chỉ), chiều 21/9/2020 bà T có cho D mượn để chơi game. Việc D vi phạm pháp luật bà T không biết và cũng không liên quan. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại ĐTDĐ hiệu Iphone màu đen; Số imei: 353241100747750 cho bà T.

- 01( một) ĐTDĐ hiệu Mobell màu trắng; Số imei: 801895092591902. D khai để sử dụng liên lạc với gia đình.

Các vật chứng nêu trên hiện đang nhập kho vật chứng theo Phiếu nhập kho số 304/PNK ngày 27 tháng 11 năm 2020.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSQTP ngày 16 tháng 12 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận T đã truy tố bị cáo Phạm Đức D về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý

kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Phạm Đức D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51; đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Đức D từ 01 năm tù đến 02 năm tù.

- Bị cáo thống nhất với tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú đã truy tố, không có oan sai, không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 03 giờ ngày 22/9/2020, D gặp một người thanh niên tên H (chưa rõ lai lịch) tại một quán nhậu trên đường PVC, quận 6. Tại đây D nhờ H mua dùm 03 viên thuốc lắc và 02 chাম ma túy khay. Khoảng 25 phút sau có một thanh niên đến quán nhậu trực tiếp bán cho D 01 gói nylon đỏ chứa 02 viên thuốc lắc và 01 viên thuốc lắc màu xanh giá 250.000 đồng/01 viên, 01 gói nylon chỉ xanh chứa 02 chাম ma túy khay giá 1.000.000 đồng/ 01 chাম tổng cộng 2.750.000 đồng, xong D đem về nhà bà ngoại ở số 1545/33 đường 3/2, phường 16, quận 11, D bẻ nửa viên thuốc lắc màu cam để sử dụng. Sau đó, D lấy số ma túy còn lại bỏ vào trong lưng quần trước bên phải quần đang mặc và đặt xe công nghệ Gojek đến nhà bạn tên V (không rõ lai lịch) ở quận T thì bị công an phát hiện, thu giữ.

Theo bản kết luận giám định số 1650/KLGD-H ngày 30/09/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H:

- Tinh thể không màu ký hiệu mẫu m<sup>1</sup> cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,8177g loại Ketamine.

- 01 viên màu xanh được ký hiệu mẫu m<sup>2</sup> cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,5126g loại MDMA.

- 01 mảnh vụn viên nén màu cam được ký hiệu mẫu m<sup>3</sup> cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,3473g loại MDMA.

- 01 mảnh vụn viên nén màu cam được ký hiệu mẫu m<sup>4</sup> cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,1512g loại MDMA.

Vì vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phạm Đức D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tạo tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Bản thân các bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ muốn có ma túy sử dụng nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng, mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội.

Về nhân thân:

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo phạm tội lần đầu, có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Đối với tên H do chưa xác định được lai lịch của đối tượng cơ quan công an tiền tục truy xét khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[5] Về xử lý vật chứng.

-01 gói niêm phong số 1650 (bên trong có 1,8177g loại Ketamine, 01 viên màu xanh có tổng khối lượng 0,5126g loại MDMA, 01 mảnh vụn viên nén màu cam có tổng khối lượng 0,1512g loại MDMA) bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Bùi Công D và Điều tra viên Lê Duy H, xét vật chứng không được phép lưu hành, xét nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 ĐTDĐ hiệu Iphone màu đen; Số imei: 353241100747750; số thuê bao: 0779632148. D khai mượn của dì ruột là Nguyễn Thị Thanh T. Tiến hành làm việc với bà T xác định điện thoại bà T mua ở một cửa hàng trên đường MP, Quận 11 (không rõ địa chỉ), chiều 21/9/2020 bà T có cho D mượn để chơi game. Việc D vi phạm pháp luật bà T không biết và cũng không liên quan. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại ĐTDĐ hiệu Iphone màu đen cho bà T. Nên không xét thêm.

- 01( một) ĐTDĐ hiệu Mobell màu trắng; Số imei: 801895092591902. D khai để sử dụng liên lạc với gia đình. Xét trả cho bị cáo.

[6] Án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

[1] Tuyên bố bị cáo Phạm Đức D phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

-Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phạm Đức D 01(một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 22 tháng 09 năm 2020.

[2] Áp dụng khoản 2 Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 gói niêm phong số 1650 (bên trong có 1,8177g loại Ketamine, 01 viên màu xanh có tổng khối lượng 0,5126g loại MDMA, 01 mảnh vụn viên nén màu cam có tổng khối lượng 0,1512g loại MDMA) bên ngoài có chữ ký của Điều tra viên Lê Duy H và Giám định viên Bùi Công D

- Trả lại cho bị cáo D 01( một) ĐTDD hiệu Mobell màu trắng; Số imei: 801895092591902.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 304/PNK ngày 27 tháng 11 năm 2020 tại kho vật chứng Công an quận T).(BL.72)

[3] Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phạm Đức D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân Tp. HCM; (1)
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú; (3)
- Văn phòng Cơ quan CSĐT; (1)
- Sở Tư pháp TP. HCM (1)
- Trại giam và Bị cáo; (2)
- Thi hành án dân sự quận Tân Phú; (1)
- Thi hành án hình sự; (2)
- Lưu, hồ sơ. (3)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Ngọc Mỹ**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Ngọc Mỹ**

